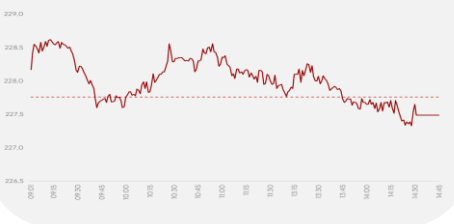


KHỐI NGOẠI TIẾP TỤC BÁN RÒNG

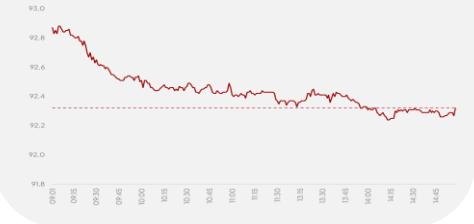
VN-Index
 1D **1.259,75** (-0,12%)
 YTD **129,82** 11,5%
 GTGD (tỷ đồng) 12.481
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(389,63)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.191.897



HNX-Index
 1D **227,49** (0,27) (-0,12%)
 YTD **(0,27)** (3,55) (-1,54%)
 GTGD (tỷ đồng) 723,48
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(26,15)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 320.054



Upcom-Index
 1D **92,32** (0,39) (0,42%)
 YTD **5,28** 6,1%
 GTGD (tỷ đồng) 661,1
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(2,20)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.496.484



9 **165** **74** **193** 6

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,53 điểm (-0,12%) về mức 1.259,75 điểm; HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,12%) về mức 227,49 điểm; Upcom giảm 0,39 điểm (-0,42%) về mức 92,32 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 499,26 triệu cổ phiếu, tương đương 12.481 tỷ VND, giảm 11,93% so với phiên hôm trước và giảm 13,56% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 389 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu VHM, MSN, CMG... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu MWG, STB, TCB, ...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên giao dịch giảm điểm trong biên độ hẹp. Thanh khoản thị trường dù có khởi đầu khá sôi động nhưng đến phiên chiều cũng dần yếu hơn. Cùng với đó là khối ngoại đánh dấu phiên bán ròng thứ 20 liên tiếp, mặc dù lực mua phân bổ khá đều ở nhiều cổ phiếu nhưng nhìn chung không đủ sức tạo ra sự cân bằng. Khả năng VN-Index sẽ kiểm định lại mốc 1.255-1.260 trong phiên tiếp theo. Nhà đầu tư nên tập trung gia tăng tỷ trọng vào các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong quý 3 và cuối năm

Về kỹ thuật, chỉ số chịu áp lực của mốc MA20 ngày dẫn đến chỉ số VN-Index chưa thể lấy lại mốc MA100 ngày. Tuy nhiên đường MACD phát tín hiệu tích trữ cho thấy thị trường vẫn còn khả năng hồi phục.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	47,65	65.400	-0,30
STB	42,95	35.600	0,28
TCB	40,75	23.850	-0,21
DXG	30,77	16.900	0,00
VND	29,71	14.700	0,00

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	103,75	41.400	-0,36
MSN	85,56	73.300	-1,21
CMG	67,47	53.000	3,52
VCB	47,68	93.200	0,32
KBC	41,29	28.800	-0,17

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	46,47	Quan sát
MFI	26,72	Quan sát
MA10	1.255,88	Mua
MA20	1.267,20	Quan sát
MA50	1.270,83	Quan sát
MA100	1.263,90	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

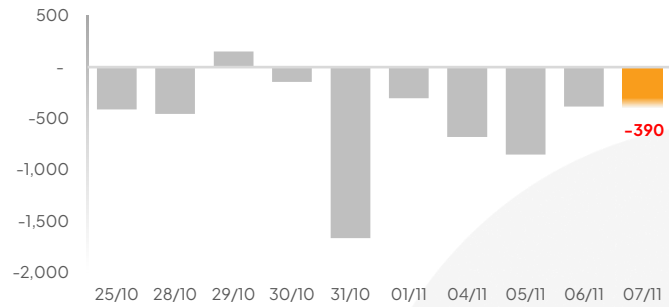
VN-Index giảm 1,53 điểm (-0,12%) về mức 1.259,75 điểm; HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,12%) về mức 227,49 điểm; Upcom giảm 0,39 điểm (-0,42%) về mức 92,32 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 499,26 triệu cổ phiếu, tương đương 12.481 tỷ VND, giảm 11,93% so với phiên hôm trước và giảm 13,56% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, FPT (+0,37); NVL (+3,85%); VTP (+6,91%) là những mã có tác động tích cực nhất.

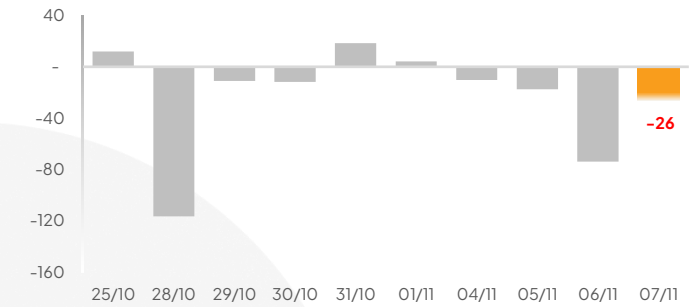
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

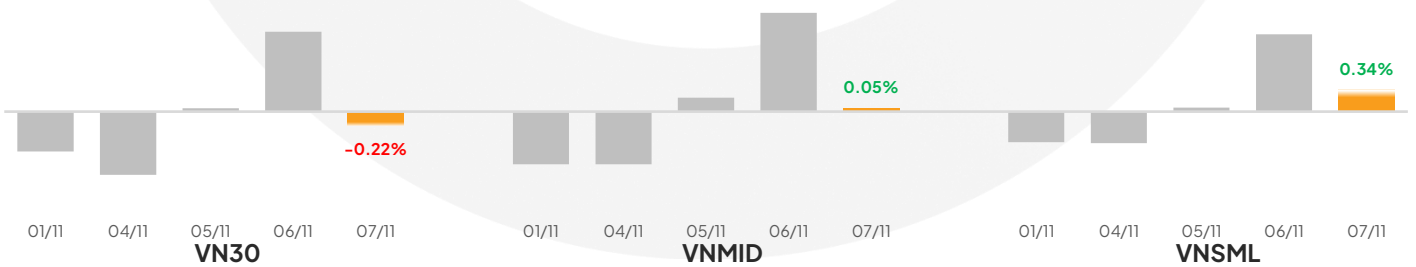


Khối ngoại tiếp tục ghi nhận bán ròng gần 390 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu như VHM, MSN, VCB, theo sau là cổ phiếu CMG, KBC, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu STB, TCB, VND, theo sau là cổ phiếu MWG, DXG, ...

VN-Index quay lại với đà giảm sau khi đánh mất 1.53 điểm vào cuối phiên chiều, đưa chỉ số về kết phiên ở mức 1.259,75 điểm. Thị trường giữ được sắc xanh xuyên suốt phiên do bên nắm giữ cổ phiếu không tích cực tham gia vào thị trường, do vậy, lực cầu dù yếu nhưng vẫn duy trì được sắc xanh cho thị trường trên phần lớn độ rộng thị trường. Tuy vậy, thanh khoản yếu ớt cùng với lực bán ròng xuyên suốt khối ngoại đã tạo tâm lý tiêu cực cho bên bắt đáy vào phiên 5/11 chốt lời đưa chỉ số về dưới tham chiếu kết phiên. **Về kỹ thuật,** chỉ số chịu áp lực của mốc MA20 ngày dẫn đến chỉ số VN-Index đánh mất mốc MA100 ngày cuối phiên hôm nay. Chỉ số VN-Index kết phiên dưới vùng hỗ trợ 1.260 - 1.265 điểm nhưng đường MACD phát tín hiệu tích trữ cho thấy thị trường vẫn còn khả năng hồi phục nếu thanh khoản cải thiện trên mức trung bình 20 ngày và chỉ số VN-Index không di chuyển xuống dưới mốc 1.255 điểm trong phiên tới. Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong Q3/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Q4/2024 trong giai đoạn này. Có thể bắt đầu giải ngân từng phần nếu thanh khoản cải thiện và Vn-Index duy trì được vùng 1.255 - 1.260 điểm.

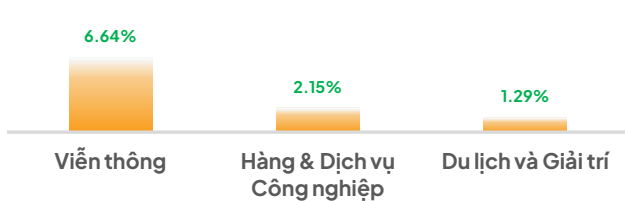
Cổ phiếu nhóm Blue-chip tạo áp lực lên VN-Index khi ghi nhận giảm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



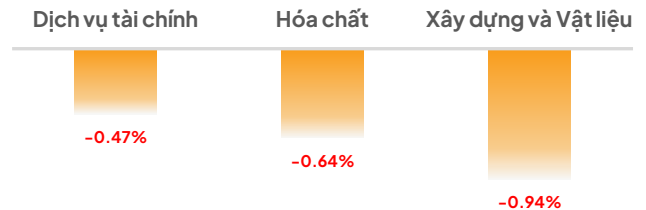
Ngành Viễn thông tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Xây dựng và Vật liệu giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông là ngành tăng mạnh nhất phiên dẫn dắt bởi đà tăng của cổ phiếu VTP (+0,19 điểm). Theo sau là Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp nhưng không ghi nhận cổ phiếu nào tác động tích cực lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Du lịch và Giải trí lọt top dẫn dắt bởi cổ phiếu HVN (+0,38 điểm) Ở chiều ngược lại, Ngành Xây dựng và Vật liệu quay đầu giảm mạnh và là ngành ít tích cực nhất trong phiên hôm nay nhưng cùng với Ngành Dịch vụ tài chính không ghi nhận cổ phiếu tạo áp lực lớn lên chỉ số VN-Index, trong khi đó Ngành Hóa Chất theo sau chịu áp lực bởi cổ phiếu GVR (-0,39 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận giảm trong phiên hôm nay chịu áp lực bởi cổ phiếu BID (-0,62 điểm), là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index, nhưng cũng ghi nhận cổ phiếu VCB (+0,41 điểm) tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Mười tháng năm 2024, thương mại Việt - Mỹ đạt gần 111 tỷ USD. Trong đó, tăng mạnh mẽ hơn cả ở chiều xuất khẩu với kim ngạch gần 98,5 tỷ USD, tăng 24,2% so với cùng kỳ. Nhập khẩu đạt 12,3 tỷ USD, tăng 8,2%.

Theo số liệu cập nhật mới đây của Tổng cục Thống kê, Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Đáng chú ý, thặng dư thương mại với Mỹ của Việt Nam ngày càng tăng. Cụ thể, trong 10 tháng năm 2024, thương mại Việt - Mỹ đạt gần 111 tỷ USD, bằng với kim ngạch thương mại 2 chiều của cả năm ngoái. Trong đó, tăng mạnh mẽ hơn cả ở chiều xuất khẩu với kim ngạch gần 98,5 tỷ USD, tăng 24,2% so với cùng kỳ. Nhập khẩu đạt 12,3 tỷ USD, tăng 8,2%.

Trung Quốc tiếp tục là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 117,7 tỷ USD. Theo dữ liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, thương mại Việt-Mỹ đạt mốc 100 tỷ USD lần đầu vào năm 2021, với 111,5 tỷ USD. Bước sang năm 2022, thương mại 2 chiều vẫn có sự tăng trưởng đáng ghi nhận với quy mô kim ngạch đạt gần 124 tỷ USD.

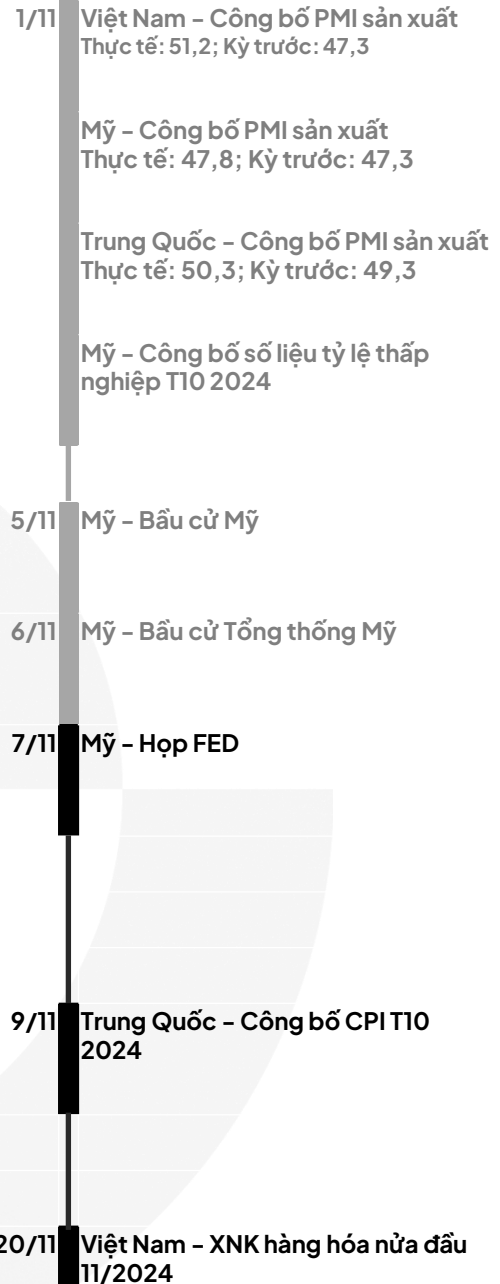
Sang năm 2023 giảm xuống còn 110,8 tỷ USD, (giảm 10,5% so với năm 2022), trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ lượng hàng hóa trị giá 97 tỷ USD, giảm 11,3% so với năm 2022, nhập khẩu từ Mỹ đạt 13,8 tỷ USD, giảm 4,5%. Thặng dư thương mại với Mỹ đạt 83,2 tỷ USD, giảm 12,3% so với năm 2022.

Số liệu thống kê hết tháng 9/2024, có 13 nhóm hàng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này đạt 1 tỷ USD trở lên, trong đó có 3 nhóm hàng đạt kim ngạch hơn 10 tỷ USD. Ngành hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện với 17,32 tỷ USD; tiếp theo là máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng với 15,5 tỷ USD; dệt may đứng thứ 3 với hơn 12 tỷ USD.

Thông tin Doanh nghiệp

ACB: Thông tin từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) vừa công bố thông tin kết quả phát hành Đợt 1 Lần 3 năm 2024. Theo đó, ngày 30/10/2024 ACB đã phát hành thành công 1.500 trái phiếu mã ACBL2426012, mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu. Tổng giá trị lô trái phiếu là 1.500 tỷ đồng, lãi suất 5%/năm, kỳ hạn 2 năm, dự kiến đáo hạn 30/10/2026. Trước đó, ngày 23/10/2024, ACB đã phát hành thành công 500 trái phiếu mã ACBL2426011 với mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu. Giá trị phát hành là 500 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm, dự kiến đáo hạn ngày 23/10/2026. Thống kê trên HNX, kể từ đầu năm 2024 đến nay, ACB đã phát hành 12 lô trái phiếu với tổng giá trị phát hành là 20.340 tỷ đồng. Các lô trái phiếu này có kỳ hạn từ 2-5 năm, lãi suất dao động từ 4,5-6,1%/năm. Về tình hình kinh doanh, theo báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2024, thu nhập lãi thuần của ACB tăng 11% lên mức 6.881,4 tỷ đồng. Lãi thuần từ hoạt động khác tăng lên gần 202,8 tỷ đồng, tăng 38%.

VHC: Công ty Cổ phần Vinh Hoàn (HoSE: VHC) vừa công bố Nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỉ lệ 20% (2.000 đồng/cổ phần). Ngày đăng ký cuối cùng sẽ là 6/12. Ngày thực hiện chi trả dự kiến 18/12. Như vậy, với 224,4 triệu cổ phiếu VHC đang lưu hành trên thị trường, Vinh Hoàn dự tính sẽ chi khoảng hơn 448,8 tỷ đồng chi trả cổ tức năm 2024. Nhìn lại giai đoạn từ năm 2020 đến nay, Vinh Hoàn luôn duy trì mức chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỉ lệ 20%. Đặc biệt năm 2023 vừa qua, công ty thực hiện trả cổ tức 40%, trong đó bao gồm 20% bằng tiền mặt và 20% bằng cổ phiếu. Nếu kế hoạch được thông qua, đây sẽ là năm thứ 5 Vinh Hoàn trả cổ tức với tỉ lệ trên. Về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, quý III/2024, Vinh Hoàn ghi nhận doanh thu thuần đạt 3.278 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ và báo lãi 341 tỷ đồng tăng 70% so với quý III/2023; đây cũng là mức lợi nhuận cao nhất trong 4 quý trở lại đây của công ty. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần công ty đạt 9.329 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ, sau thuế, công ty báo lãi 970 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	VJC	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
2	DPM	Theo dõi	34,3-34,7			37.400	32.800			
3	NKG	Theo dõi	20,8-21,2			24.000	19.900			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	MWG	Nắm giữ	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300			1,7%
2	TCB	Nắm giữ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200			-1,0%
3	SZC	Nắm giữ	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400			8,8%
4	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			2,8%
5	HAH	Nắm giữ	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500			9,4%
6	FPT	Nắm giữ	134-135,5	31/10/2024	135.300	149.000	128.500			-0,1%
7	DBC	Nắm giữ	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300			1,1%
8	VCI	Nắm giữ	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500			1,0%
9	VGT	Nắm giữ	13,4-13,7	06/11/2024	13.600	15.500	12.500			2,2%
10	DGC	Nắm giữ	109,0-111,0	06/11/2024	110.400	127.000	106.000			1,9%
11	HDG	Nắm giữ	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200			2,4%
12	VGI	Nắm giữ	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000			8,9%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
2	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
3	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%
4	DCM	Chốt lời	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300	16/10/24	37.800	0,8%
5	GAS	Cắt lỗ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600	17/10/24	72.300	-0,4%
6	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
7	FRT	Cắt lỗ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000	18/10/24	176.900	-0,6%
8	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
9	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
10	PVD	Cắt lỗ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500	18/10/24	26.250	-3,8%
11	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
12	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
13	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
14	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
15	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
16	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
17	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
18	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
19	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.